TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **11**/2025/HS-ST
Ngày 28 - 7 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Dũng và ông Bùi Như Lữ

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Lê Đình Hải Nam - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Phạm Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 138/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2025; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**, sinh năm 1997; Nơi sinh: Tỉnh Đ; Nơi thường trú: Bản C B, xã H M, huyện Đ, tỉnh B (nay là bản C B, xã N, tỉnh Đ); Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn L, sinh năm 1966 và bà Lò Thị B, sinh năm 1965; Vợ: chưa có (bị cáo sống chung như vợ chồng với Lò Thị H, sinh năm 1994); Bị cáo có 01 người con sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo chưa bị cơ quan nào xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị Tòa án nào đưa ra xét xử.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 25/3/2025, tạm giam từ ngày 30/3/2025 cho đến ngày xét xử *(có mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 25/3/2025, Lò Văn T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1-589.69 từ nhà tại bản Công Binh, xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên (nay là bản Công Binh, xã Núa Ngam) đi lên bản Huổi Chanh, xã Na Tông, huyện Điện Biên (nay là bản Huổi Chanh, xã Núa Ngam) để tìm mua Heroine về sử dụng. Khi đến bản Huổi Chanh, T gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 50 tuổi (bị cáo không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, T đi ra khu vực đồi thuộc bản Huổi Chanh dùng

tay cấu lấy một ít Heroine sử dụng hết bằng hình thức hít. Số Heroine còn lại T chia thành 02 gói, cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc điều khiển xe mô tô về nhà. Đến hồi 16 giờ 10 phút cùng ngày, khi T về đến khu vực Km số 8, đường Quốc lộ 279C thuộc địa phận bản Công Binh thì bị tổ công tác Công an xã Hẹ Muông, tỉnh Điện Biên phối hợp với Tổ 2, Đội tuyên truyền điều tra xử lý vi phạm thuộc Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng bên trong có 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh, 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng bên trong chứa 0,31 gam Heroine và 01 xe mô tô BKS: 27B1-589.69.

Tại bản kết luận giám định số: 230/KL-KTHS ngày 28/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

"*Vật chứng thu giữ ký hiệu M1, M2 có tổng khối lượng 0,31 gam các cục, bột là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine).*"

Tại bản Cáo trạng số: 72/CT-VKSHĐB ngày 24/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên) đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS: Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS): tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine còn lại sau khi giám định, 03 mảnh nilon màu hồng, màu xanh;

Đối với 01 chiếc xe mô tô hai bánh; Nhãn hiệu: ESPERO, số loại: 120W, màu đen; Số máy VDEJQ152FMJ101608; số khung RPEXCE8PEHA101608; Dung tích xi lanh: 119 cm3; BKS: 27B1 -589.69, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong. Cơ quan Công an thu giữ xe của bị cáo Lò Văn T khai xe bị cáo mua của anh Quàng Văn Thanh với giá 2.500.000 đồng, hai bên không làm giấy tờ mua bán. Số tiền mua xe là tiền riêng của bị cáo T, chị Hiền không có đóng góp công sức, tiền bạc gì. Đề nghị HĐXX Tịch thu vào sung ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô trên.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Biên bản bắt người quả tang, biên bản niêm phong, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng chất ma tuý; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 16 giờ 10 phút ngày 25/3/2025, tại khu vực Km số 8, đường Quốc lộ 279C thuộc địa phận bản Công Binh, xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên (nay là bản Công Binh, xã Núa Ngam), tỉnh Điện Biên, Lò Văn T có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,31 gam Heroine, mục đích để bản thân sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt từ 01 năm đến 05 năm:

... c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án thuộc T hợp nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã đi mua ma túy cất giấu để phục vụ nhu cầu bản thân sử dụng, bị cáo đã coi thường pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Về nhân thân của bị cáo, bị cáo chưa bị cơ quan nào xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị Tòa án nào đưa ra xét xử. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã

thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4]. Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cho bị cáo có thời gian cai nghiện để trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo sống với bố mẹ, gia đình thuộc diện cận nghèo, không có tài sản gì có giá trị và bị cáo đi chấp hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[6]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng: 0,14 gam Heroine còn lại sau khi giám định do đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, 01 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu hồng do không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hai bánh; Nhãn hiệu: ESPERO, số loại: 120W, màu đen; Số máy VDEJQ152FMJ101608; số khung RPEXCE8PEHA101608; Dung tích xi lanh: 119 cm3; BKS: 27B1 -589.69, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong. Cơ quan Công an thu giữ xe của bị cáo Lò Văn T khai xe bị cáo mua của anh Quàng Văn Thanh với giá 2.500.000 đồng, hai bên không làm giấy tờ mua bán. Số tiền mua xe là tiền riêng của bị cáo T, chị Hiền không có đóng góp công sức, tiền bạc gì. Do là phương tiện của bị cáo, dùng để đi mua ma túy, HĐXX Tịch thu vào sung ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô trên.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma tuý cho bị cáo, do bị cáo không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để làm rõ. Do vậy HĐXX không xem xét xử lý.

[8]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Tòa án. Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo theo Giấy chứng nhận số 268/GCN-HN-HCN ngày 01/01/2025. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lò Văn T **01 (Một)** năm **03 (ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (25/3/2025).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,14 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Nhãn hiệu: ESPERO, số loại: 120W, màu đen; Số máy VDEJQ152FMJ101608; số khung RPEXCE8PEHA101608; Dung tích xi lanh: 119 cm3; BKS: 27B1 -589.69, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong, không có chìa khóa xe kèm theo, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/6/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên – nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Điện Biên).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/7/2025).

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 2 - Điện Biện;
- Công an tỉnh ĐB (PC04, PV06);
- Cơ quan THAHS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Phòng THADS khu vực 2-ĐB;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIỆN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND HĐB;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an HĐB;
- Cơ quan THAHS HĐB;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS HĐB;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIỆN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIỆN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:
-Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền